

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS-ST.

Ngày: 12/6/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Duy Cảnh và ông A Bruk.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST- HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

A Ch (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/7/1996 tại tỉnh Kon Tum. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K II, xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Banar; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông A H (đã chết) và bà Y R (sinh năm 1960); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự không; tiền án: có 02 tiền án: Ngày 09/02/2015 Tòa án nhân thành phố K, tỉnh Kon Tum xử phạt bị cáo A Ch 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 15/2015/HS-ST). Ngày 09/5/2015 bị cáo chấp hành xong về địa phương sinh sống. Ngày 12/8/2016 bị Tòa án nhân thành phố K, tỉnh Kon Tum xử phạt bị cáo A Ch 32 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 53/2016/HS-ST). Ngày 23/7/2018 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Thành Ngh, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn Ph II, xã V, thành phố K, tỉnh KonTum. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn Ph II, xã V, thành phố K, tỉnh KonTum. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Bá L, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Ph II, xã V, thành phố K, tỉnh KonTum. Vắng mặt tại phiên tòa

2. Anh A Th (tên gọi khác A V), sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn K II, xã V, thành phố K, tỉnh KonTum. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15/01/2019, A Ch cùng với A Th (tên gọi khác A V), trú cùng thôn với A Ch và một số đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi nhậu tại quán nhậu vỉa hè ngã tư đường Ngô Quyền và Trần Phú thuộc phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày thì không nhậu nữa đi về. A Ch nhìn thấy khu vực để xe mô tô của quán nhậu vỉa hè ngã tư đường Ngô Quyền và Trần Phú thuộc phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vì vậy, A Ch nói với A Th (tên gọi khác A V) và mọi người về trước. Sau đó, A Ch dùng 1 chìa khóa chuẩn bị từ trước đi thử bẻ khóa của tất cả xe mô tô trong khu vực để xe mô tô của quán chân gà thì A Ch mở được xe mô tô mang biển kiểm soát 82 H1- 0407 nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, màu xanh bạc của anh Lê Thành Ngh (sinh năm 1998, trú tại: Thôn Ph II, xã V, thành phố K, tỉnh KonTum). Sau khi mở khóa được xe mô tô, A Ch điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được chạy về cất giấu tại nhà mình. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/01/2019, Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum phát hiện bắt A Ch và thu giữ xe mô tô 82H1- 0407 tại nhà A Ch.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/ĐG-TS ngày 18/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự đã kết luận: Giá trị xe mô tô BKS 82H1- 0407, nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, màu xanh bạc là 5.940.000 đồng (*Năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng*).

+ **Về vật chứng vụ án:** 01 chiếc xe mô tô BKS 82H1- 0407, kiểu dáng kiểu dáng Sirius, màu xanh bạc, nhãn hiệu YAMAHA. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã ra Quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Thành Ng.

Đối với chiếc chìa khóa xe màu đen hiệu Yamaha chuyển đến Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử lý theo thẩm quyền.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Anh Lê Thành Ngh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSTPKT ngày 10/04/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo A Ch về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo A Ch phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo A Ch từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc chìa khóa màu đen hiệu Yamaha là công cụ phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Thành Ngh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì, nên không đề cập.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo A Ch khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 15/01/2019, sau khi nhậu xong cùng bạn bè, A Ch bảo mọi người về trước. A Ch nhìn thấy khu vực để xe mô tô của quán nhậu vỉa hè ngã tư đường Ngô Quyền và Trần Phú thuộc phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát không có ai, A Ch dùng chìa khóa chuẩn bị từ trước mở được xe mô tô mang biển kiểm soát 82 H1- 0407 nhãn hiệu Yamaha của anh Lê Thành Ngh mang

về để tiêu thụ. Trị giá chiếc xe mô tô BKS 82H1- 0407 bị cáo đã chiếm đoạt là 5.940.000 đồng (*Năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng*). Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo A Ch có 02 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo A Ch về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Bị cáo A Ch đã hai lần bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù vào tháng 7/2018 trở về địa phương sinh sống nhưng không chịu lao động. Để có tiền tiêu sài phục vụ cho mục đích cá nhân, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để tác dụng răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này xảy ra trên địa bàn thành phố Kon Tum.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo A Ch không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án chưa được xóa án tích, đến ngày 15/01/2019 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp xe máy của anh Lê Thành Ngh. Ngoài hành vi trộm cắp vào ngày 15/01/2019, A Ch còn thực hiện hành vi trộm cắp xe máy tại thôn 6, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Rẫy đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với A Ch để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo A Ch ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Đối với tội trộm cắp tài sản còn có thể xử phạt bổ sung bằng tiền, nhưng căn cứ vào lời khai tại phiên tòa và các chứng cứ, tài liệu có

trong hồ sơ vụ án thì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo

[6]. Về các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Thành Ngh đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng vụ án:

Chiếc xe mô tô BKS 82H1- 0407, nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, màu xanh bạc là của bà Nguyễn Thị K (mẹ đẻ của anh Lê Thành Ngh) đã cho anh Lê Thành Ngh. Cơ quan CSĐT Công an thành phố KonTum đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Thành Ngh. Bà Nguyễn Thị K không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên không đề cập.

Đối với chiếc chìa khóa xe máy màu đen hiệu YAMAHA của bị cáo A Ch là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo A Ch phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo A Ch (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo A Ch 30 (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 17/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa màu đen hiệu YAMAHA như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo A Ch phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc

bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Công an TP;
- Thi hành án dân sự TP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HƯỜNG